

Số: 2467 /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 01 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP);

Theo đề nghị của Sở Công thương tại Tờ trình số 1053/TTr-SCT ngày 31/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn tỉnh, với những nội dung chính sau:

I. Mục tiêu, đối tượng, lộ trình thực hiện, nguồn kinh phí

1. Mục tiêu:

- Hỗ trợ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân nắm được nội dung cam kết của Hiệp định CPTPP và cách thức thực thi cam kết Hiệp định trong từng lĩnh vực một cách đúng đắn và nhất quán thông qua kế hoạch thực hiện rõ ràng, hiệu quả và có tính kết nối với các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Vận dụng và phát huy có hiệu quả các ưu đãi của Hiệp định, từ đó tận dụng tối đa các cơ hội và hạn chế các thách thức của Hiệp định CPTPP trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, góp phần tích cực vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Quảng Nam, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tạo công ăn việc làm và xóa đói giảm nghèo.

2. Đối tượng:

Tập trung vào các nhóm đối tượng chủ yếu như sau:

- Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Hiệp hội, tổ chức đại diện doanh nghiệp và các doanh nghiệp trên toàn tỉnh;
- Các cơ quan thông tấn báo chí địa phương, đội ngũ phóng viên và biên tập viên thuộc cơ quan thông tấn báo chí phụ trách lĩnh vực hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh;

3. Lộ trình thực hiện: Hằng năm

4. Nguồn kinh phí:

- Ngân sách Nhà nước;
- Nguồn kinh phí huy động tài trợ hợp pháp khác.

II. Một số nhiệm vụ, giải pháp

1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp chung:

a) Tăng cường phổ biến về Hiệp định CPTPP cho các đối tượng có liên quan (Tập trung vào là các đối tượng có thể chịu tác động như: Nông dân, ngư dân, cơ quan quản lý ở địa phương, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ) thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP.

b) Chú trọng tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan quản lý Nhà nước trong một số lĩnh vực như: Đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm của Chính phủ, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông - lâm - ngư nghiệp, lao động, môi trường,... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP, bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó thực thi Hiệp định CPTPP được đầy đủ và hiệu quả.

c) Củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan Nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại, đầu tư để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước đối tác trong Hiệp định CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

d) Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết, nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP; chủ động rà soát, thực hiện, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định CPTPP.

e) Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và phát triển nguồn nhân lực. Theo đó, tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, hấp dẫn và thuận lợi cho các thành phần kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài.

g) Tiếp tục triển khai, thực hiện các kế hoạch, văn bản chỉ đạo có liên quan về Hiệp định CPTPP của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

2. Những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

a) Sở Công thương

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này. Đôn đốc, kiểm tra và định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch thực hiện Hiệp định CPTPP trên địa bàn tỉnh;

- Là đầu mối cung cấp thông tin về Hiệp định CPTPP và các FTA mà Việt Nam tham gia; kết nối, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp khi tham gia các hoạt động xuất nhập khẩu tại thị trường các nước tham gia Hiệp định CPTPP.

b) Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Công thương và các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan căn cứ khả năng ngân sách tỉnh, tham mưu báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định hiện hành.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai nghiên cứu, đề xuất danh mục các dự án kêu gọi, thu hút đầu tư; thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các thủ tục ưu đãi đầu tư theo quy định;

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công thương và các Sở, Ban, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn để huy động tối đa nguồn lực địa phương thực hiện Kế hoạch này;

- Cùng các cơ quan liên quan, rà soát điều chỉnh các chính sách và bổ sung các chính sách mới để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư và phối hợp trao đổi thông tin liên quan cho các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị nhằm tăng cường sự phối hợp, tạo điều kiện hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các tổ chức cá nhân khi thực hiện công tác đầu tư.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng phát triển các vùng nguyên liệu tập trung đối với các loại cây trồng, vật nuôi, thủy sản có thế mạnh của tỉnh, nhằm tạo nguồn nguyên liệu hàng hóa tập trung có năng suất và chất lượng cao phục vụ xuất khẩu;

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về chất lượng, an toàn vệ sinh trong nông nghiệp từ khâu nguyên liệu - bảo quản - tiêu thụ; tuyên truyền cho nông dân, doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp hiểu rõ giá trị của việc thực

hiện sản xuất đúng quy trình nông nghiệp sạch, phù hợp quy chuẩn quốc tế; đồng thời, có chế tài nhằm kiên quyết ngăn chặn tình trạng lạm dụng các hóa chất vượt quá mức quy định dẫn đến tồn dư trong sản phẩm nông nghiệp;

- Theo dõi, cập nhật các quy định về sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn và kiểm dịch động vật, thực vật do các đối tác Hiệp định CPTPP và các FTA áp dụng để phổ biến cho doanh nghiệp, tổ chức cá nhân tham gia sản xuất trong tỉnh và đề xuất phương án đối phó.

e) Sở Khoa học và Công nghệ

- Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đặc biệt là ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên đầu tư công nghệ bảo quản chế biến; xử lý chất thải, giảm thiểu và kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ đa dạng sinh học. Hỗ trợ nông dân kết nối, tiếp cận dịch vụ nghiên cứu, chuyển giao và áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ;

- Tăng cường xây dựng, bảo hộ nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm lợi thế của địa phương nhằm nâng cao giá trị các sản phẩm đặc thù, đặc sản của địa phương. Hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá, xây dựng nhãn hiệu các sản phẩm lợi thế của tỉnh, tạo điều kiện tiêu thụ hàng hóa ra thị trường ngoại tỉnh và xuất khẩu.

g) Sở Ngoại vụ

Tăng cường công tác tuyên truyền về ngoại giao kinh tế, đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại; mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế nhằm phát triển thị trường xuất khẩu; tăng cường công tác về người Việt Nam ở nước ngoài; tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp mở rộng hoạt động kinh tế đối ngoại.

h) Sở Thông tin và Truyền thông

- Triển khai thực hiện tốt việc phát triển hạ tầng mạng phục vụ phát triển thương mại điện tử;

- Tổ chức thu thập thông tin, biên tập nội dung tuyên truyền phổ biến về hiệp định CPTPP.

i) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Nam

Phối hợp với Sở Công thương phổ biến, tuyên truyền thực hiện Kế hoạch này; trong đó, tập trung các vấn đề về thương mại điện tử, chính sách xuất khẩu và hỗ trợ doanh nghiệp.

k) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh đáp ứng yêu cầu Hiệp định CPTPP. Đẩy mạnh công tác dự báo nhu cầu nguồn nhân lực dài hạn cho phát triển kinh tế - xã hội;

- Tham mưu xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chính sách về giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm, trợ giúp xã hội cho các nhóm đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương của quá trình triển khai các Hiệp định Thương mại

tự do thể hệ mới. Thực hiện nghiêm và đầy đủ các chính sách đối với người lao động, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội;

- Tổ chức, thực hiện tốt công tác giáo dục nghề nghiệp; đặc biệt, đối với đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trình độ Trung cấp, Cao đẳng nhằm đáp ứng yêu cầu Hiệp định CPTPP;

- Đẩy mạnh công tác phối hợp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đẩy mạnh việc hợp tác ba bên Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp trong giáo dục nghề nghiệp, đa dạng các hình thức hợp tác như: Xây dựng chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo; tổ chức ký kết đặt hàng với doanh nghiệp; liên kết đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp; hợp tác tổ chức, bồi dưỡng kỹ năng giảng dạy, kỹ năng tổ chức, quản lý đào tạo cho giáo viên của nhà trường và cán bộ kỹ thuật của doanh nghiệp tham gia giảng dạy; hợp tác cho sinh viên vừa học vừa làm tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp.

l) Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, công đoàn cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền; công tác bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người lao động trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay.

m) Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

- Chủ động phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan để được cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác về chương trình, kế hoạch triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp về công nghệ, năng lực quản trị, bồi dưỡng nhân lực, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm,... đến các thành viên của Hiệp hội;

- Liên kết giữa các hội viên, nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp trong việc phối hợp tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại, chủ động tìm kiếm mở rộng thị trường, đầu tư cải tiến công nghệ, áp dụng tiêu chuẩn quốc tế vào hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Chủ động xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với tiến trình thực hiện Hiệp định CPTPP và các FTA; có biện pháp ứng phó khi thị trường có biến động bất thường.

n) Các Sở, Ban, ngành trên địa bàn tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện lồng ghép các dự án phát triển của ngành, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh vào Kế hoạch này để triển khai thực hiện, bảo đảm hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí;

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chiến lược, quy hoạch ngành, sản phẩm phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đáp ứng yêu cầu của Hiệp định CPTPP.

o) UBND huyện, thị xã, thành phố

Huy động các nguồn lực, lồng ghép các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội với các nhiệm vụ của Kế hoạch này để triển khai thực hiện, bảo đảm hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan căn cứ nội dung của Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị theo kế hoạch cụ thể của từng Bộ, ngành Trung ương; báo cáo UBND tỉnh để triển khai thực hiện; đồng thời, gửi Sở Công thương theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công thương.

2. Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và các Kế hoạch của Bộ, ngành Trung ương; định kỳ trước ngày 30 tháng 10 hằng năm gửi Sở Công thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch này được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

3. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan và các tổ chức đại diện doanh nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời, tổng hợp, báo cáo các Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được cân đối từ nguồn ngân sách Nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác; Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng và tham mưu UBND tỉnh bố trí để thực hiện Kế hoạch.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Sở Công thương để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (Báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (Báo cáo);
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh (Phối hợp);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (Phối hợp);
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX, TH, NC, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Khánh Toàn